TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/DS - ST
Ngày: 05/4/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Liên
Các hội thẩm nhân dân: 1. ÔngTrần Sinh Tụ và ông Nguyễn Quang Huy
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Mạnh, Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 188/2023/TLST-DSST ngày 13/11/2023 về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXX-ST ngày 13/3/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Á

Địa chỉ: D, Nguyễn Thị minh K. Phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thị Mỹ H, sinh năm 2001

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ ngân hàng TMCP Á (có mặt)

Bị đơn: Bà Phạm Thị Bích L, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ B, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Á trình bày: Ngân hàng TMCP Á chi nhánh T có ký hợp đồng phát hành thẻ tín dụng với bà Phạm Thị Bích L ngày 16/3/2022 hạn mức cấp thẻ tín dụng với số tiền là 50.000.000đ, thời hạn sử dụng thẻ 36 tháng kể từ ngày cấp thẻ, phương thức trả nợ vào ngày 20 hàng tháng tương ứng với số tiền đã rút. Đến ngày 28/3/2022 và ngày 29/3/2022 bà L đã rút hết số tiền trong tài khoản nhưng đến ngày 20/4/2022 bà L không trả cho ngân hàng A khoản tiền nào, do đó sau 3 kỳ liên tiếp (3 tháng) bà L không trả nợ nên khoản nợ chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 20.7.2022. Tổng số tiền bà L nợ đến ngày 05/4/2024 gồm: Số tiền nợ gốc là 50.000.000đ, lãi trong hạn là 4.073.775đ, lãi quá hạn là 33.700.175đ, phí trong hạn là 732.175đ, phí vượt hạn mức là 7.616đ. Tổng cộng là 88.514.251đ.

Do bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu bà L phải thanh toán toàn bộ số tiền trên. Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm nếu

bà L không thanh toán thì phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Bị đơn bà Phạm Thị Bích L trình bày: Ngày 16/3/2022 bà có ký giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân với Ngân hàng Á, đến ngày 22/3/2022 thì Ngân hàng cấp vào thẻ tín dụng với số tiền 50.000.000đ bà đã sử dụng hết số tiền trên và chưa thanh toán khoản tiền nào cho Ngân hàng Á. Bà xác định số nợ như Ngân hàng Á đã chốt là đúng. Bà nhất trí trả tiền cho Ngân hàng Á số tiền do Ngân hàng khởi kiện nhưng đề nghị Ngân hàng cho trả dần vì hoàn cảnh rất khó khăn.

Quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành nên phải đưa vụ kiện ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay.

Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố Thái Nguyên phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. về đường lối giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với số tiền phí vượt hạn mức và buộc nguyên đơn; bị đơn đều phải chịu án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ các bên cung cấp có trong hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật các bên tranh chấp là tranh chấp "Hợp đồng phát hành tài khoản thẻ tín dụng", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên theo Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Ngày 16/3/2022 Ngân hàng và bà Phạm Thị Bích L có ký hợp đồng cho vay tiền qua tài khoản thẻ tín dụng, đến ngày 22/3/2022 thì Ngân hàng cấp vào thẻ tín dụng cho bà L với số tiền 50.000.000đ, Ngày 28 và ngày 29/3/2022 Bà L đã rút hết số tiền trong tài khoản; theo thỏa thuận thì vào ngày 20 tháng 4 bà L phải thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền tương ứng với số tiền đã rút; tuy nhiên qua 3 kỳ liên tiếp bà L không thanh toán do đó khoản nợ quá hạn từ ngày 20/7/2022, Ngân hàng đã đôn đốc nhắc nhở nhiều lần nhưng bà L vẫn chưa thanh toán được, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L phải trả cho Ngân hàng khoản tiền nợ gốc là 50.000.000đ và tiền lãi trong hạn lãi trong hạn là 4.073.775đ, lãi quá hạn là 33.700.175đ, phí trong hạn là 732.175đ, phí vượt hạn mức là 7.616đ. Tổng cộng là 88.514.251đ.

Trong quá trình giải quyết bà L thừa nhận có vay ngân hàng 50.000.000đ tiền gốc và tiền lãi từ ngày vay đến nay chưa trả đồng nào nhưng do điều kiện hoàn cảnh gia đình nên bà đề nghị được trả nợ dần cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa bà L thừa nhận có nợ Ngân hàng là đúng nhưng bà cho rằng ngày ký hợp đồng là ngày 20/7/2022 không phải là ngày 16/3/2022, bà L không cung cấp được tài liệu chứng cứ, bà được xem hợp đồng do ngân hàng khởi kiện thì bà công nhận chữ ký chữ viết trong hợp đồng là đúng chữ ký chữ viết của bà.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Á đối với khoản tiền gốc 50.000.000đ và tiên lãi trong hạn là 4.073.775đ, lãi quá hạn là 33.700.175đ, phí trong hạn là 732.175đ. Tổng cộng: 88.506.635đ theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng không ghi số ngày 16/3/2022 là có căn cứ được chấp nhận; buộc bà L phải trả số tiền trên cho Ngân hàng là phù hợp.

Ngoài ra Ngân hàng còn đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải chịu phí phạt vượt hạn mức cho vay với số tiền 7.616đ là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Về án phí: Trong vụ án này nguyên đơn, bị đơn đều phải chịu án dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 466 Bộ luật dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí

Tuyên xử: chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á.

1. Buộc bà Phạm Thị Bích L trả nợ ngân hàng Á số tiền gốc là 50.000.000đ, lãi trong hạn là 4.073.775đ, lãi quá hạn là 33.700.685đ.

Tổng cộng là 88.506.635đ, theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng không ghi số ngày 16/3/2022.

Bà Phạm Thị Bích L còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi từ ngày 6/4/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận trong giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng không ghi số ngày 16/3/2022 cho đến khi thanh toán xong.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi phí phạt vượt hạn mứcvới số tiền 7.616đ của Ngân hàng TMCP Á đối với chị Phạm Thị Bích L.

3. Án phí: Bà L phải chịu 4.425.700đ án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước. Ngân hàng TMCP Á phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước (Được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002230 ngày 13/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên số tiền tạm ứng án phí còn lại trả lại cho Ngân hàng TMCP Á).

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại điều 6,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Liên